**ỦY BAN NHÂN DÂN CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TỈNH AN GIANG Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc**

**Số : 833/1998/QĐ.UB** *Long Xuyên, ngày 16 tháng 5 năm 1998*

**QUYẾT ĐỊNH**

**Ban hành bản quy định về chức năng, nhiệm vụ,**

**quyền hạn của tổ chức giám định kỹ thuật – hỡnh sự.**

**ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH AN GIANG**

- Căn cứ Luật tổ chức HĐND và UBND (sửa đổi) được Quốc hội thụng qua ngày 21/6/1994;

- Căn cứ Nghị định 117/HĐBT ngày 21/07/1988 của Hội đồng Bộ trưởng (nay là Chớnh phủ) quy định về công tác giám định Tư pháp;

- Căn cứ Thông tư số 78/TT.GĐ ngày 26.01.1989 của Bộ Tư pháp hướng dẫn thực hiện Nghị định 117/HĐBT của Hội đồng Bộ trưởng quy định về công tác giám định Tư pháp;

- Xét Đề nghị của giám đốc Cụng an tỉnh, Giám đốc Sở Tư pháp.

**QUYẾT ĐỊNH**

**Điều 1:** Nay ban hành kốm theo quyết định này bản quy định về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của tổ chức giám định kỹ thuật – hỡnh sự.

**Điều 2:** Quyết định này cú hiệu lực kể từ ngày ký.

**Điều 3:** Giám đốc Cụng an tỉnh và Giám đốc Sở Tư pháp chịu trỏch nhiệm tổ chức triển khai thi hành quyết định này.

**Điều 4:** Ông Chánh Văn phũng UBND tỉnh; Thủ trưởng các cơ quan, ban ngành có liên quan và các Giám định viờn chịu trỏch nhiệm thi hành quyết định này.

**ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH AN GIANG**

**KT. CHỦ TỊCH**

**PHÓ CHỦ TỊCH**

**Nơi nhận :**

- Như điều 4

- HĐND tỉnh*(Đó ký)*

- Lưu VP  **Nguyễn Minh Nhị**

**ỦY BAN NHÂN DÂN CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TỈNH AN GIANG Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc**

*Long Xuyên, ngày 16 tháng 5 năm 1998*

**QUY ĐỊNH**

**Ban hành bản quy định về chức năng, nhiệm vụ,**

**quyền hạn của tổ chức giám định kỹ thuật – hỡnh sự**

*(Ban hành kốm theo quyết định số 833/1998/QĐ.UB ngày 16.5.1998*

*của UBND tỉnh An Giang).*

Nhằm nõng cao vai trũ và hiệu quả hoạt động của tổ chức giám định kỹ thuật hỡnh sự, phục vụ kịp thời các trưng cầu giám định của các cơ quan tiến hành tố tụng và các cơ quan Nhà nước khỏc khi cú nhu cầu. UBND tỉnh quy định cụ thể về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của tổ chức Giám định kỹ thuật hỡnh sự như sau:

**CHƯƠNG I**

**QUY ĐỊNH CHUNG**

**Điều 1:** Giám định kỹ thuật hỡnh sự là hoạt động nghiệp vụ chuyên môn, trên cơ sở những kiến thức thuộc cỏc lĩnh vực khoa học, kỹ thuật, cụng nghệ phục vụ cho yờu cầu phõn tớch, giải đáp những vấn đề thuộc kỹ thuật hỡnh sự, nhằm gúp phần làm sỏng tỏ sự thật khỏch quan của cỏc vụ việc theo trưng cầu của cơ quan tiến hành tố tụng.

**Điều 2:** Hoạt động giám định kỹ thuật hỡnh sự là hoạt động độc lập trên cơ sở chuyờn mụn nghiệp vụ, khụng một cơ quan hoặc cá nhân nào được phộp can thiệp vào hoạt động nghiệp vụ của giám định viờn.

**Điều 3:** Việc giám định do từng Giám định viờn thực hiện, trong trường hợp vụ việc phức tạp thỡ việc giám định phải do tập thể Giám định viờn thực hiện.

Giám định viờn phải chịu trỏch nhiệm cá nhân trước phỏp luật về kết quả giám định của mỡnh và được quềyn giải đáp, kết luật vấn đề theo chuyên môn, không được giải đáp kết luật về mặt phỏp lý.

**Điều 4:** Tổ chức giám định kỹ thuật hỡnh sự hoạt động chuyên trách dưới sự quản lý của Cụng an tỉnh, các Giám định viờn chịu sự quản lý trực tiếp của Giám định viên trưởng.

**CHƯƠNG II**

**CHỨC NĂNG, NHIỆM VỤ, QUYỀN HẠN**

**CỦA GIÁM ĐỊNH VIấN**

**Điều 5: Tiờu chuẩn của Giám định viờn kỹ thuật hỡnh sự:**

- Cú phẩm chất chớnh trị tốt,

- Cú trỡnh độ chuyờn mụn từ đại học trở lờn,

- Cụng tỏc trong chuyờn ngành kỹ thuật hỡnh sự từ 5 năm trở lờn.

Giám định viờn kỹ thuật hỡnh sự do Chủ tịch UBND tỉnh bổ nhiệm theo đề nghị của Giám đốc Cụng an tỉnh và Giám đốc Sở Tư pháp.

**Điều 6: Nhiệm vụ của Giám định viờn kỹ thuật hỡnh sự:**

1- Thực hiện giám định theo yờu cầu của các cơ quan tiến hành tố tụng, khi cú sự phõn cụng, giao việc của Giám định viên trưởng.

2- Độc lập quyết định nội dung trưng cầu giám định theo quy định của phỏp luật. Đảm bảo việc thực hiện giám định phải khẩn trương, thận trọng, khỏch quan và toàn diện.

3- Không được từ chối giám định khi không có lý do chính đáng hoặc khụng thuộc một trong các quy định tại điều 8 của bản quy định này.

4- Kết quả giám định phải được ghi chép đầy đủ, rừ ràng, kết luật chớnh xỏc. Giải đáp đầy đủ và kịp thời những vấn đề do cơ quan trưng cầu giám định đặt ra. Kết luận giám định phải được lập thành 03 bản cú giỏ trị như nhau gửi cho cơ quan trưng cầu giám định, Giám định viên trưởng và lưu tại hồ sơ.

5- Phải bảo quản lưu giữ tang vật, dấu vết, mẫu so sỏnh và hồ sơ tài liệu có liên quan, không được tiết lộ kết quả giám định.

6- Thụng qua hoạt động giám định, nếu phỏt hiện những âm mưu, thủ đoạn, phương thức thực hiện hành vi phạm tội hoặc những sơ hở, thiếu sút trong hoạt động đấu tranh phũng ngừa tội phạm thỡ phải kịp thời báo cáo và đề xuất biện phỏp khắc phục cho cơ quan trưng cầu giám định.

**Điều 7: Quyền hạn của Giám định viờn:**

1- Giám định viờn cú quyền tỡm hiểu, nghiờn cứu tài liệu của vụ án có liên quan đến đối tượng phải giám định; yờu cầu cơ quan trưng cầu giám định cung cấp những tài liệu cần thiết cho việc kết luận giám định.

2- Được quyền tham dự cỏc cuộc hỏi cung, lấy lời khai và được đặt cõu hỏi về những vấn đề có liên quan đến đối tượng giám định.

3- Cú quyền từ chối việc thực hiện giám định trong các trường hợp sau đây:

- Thời hạn không đủ để tiến hành nghiệp vụ giám định;

- Tài liệu có liên quan đến việc trưng cầu giám định không đầy đủ hoặc khụng cú giỏ trị kết luận giám định;

- Nội dung yờu cầu giám định vượt quỏ phạm vi am hiểu về chuyờn mụn, nghiệp vụ của mỡnh hoặc cú những lý do chính đáng khác.

4- Cú quyền yờu cầu cơ quan tiến hành tố tụng bổ sung tài liệu hoặc điều động cỏn bộ chuyên môn để hỗ trợ công tác giám định khi cần thiết.

5- Được quyền ghi ý kếin kết luật riờng của mỡnh vào bản kết luật chung đó được các thành viên tham gia giám định ký, nếu như không thống nhất với kết luận của tập thể giám định viờn.

6- Được quyền khiếu nại, kiến nghị đối với những vấn đề sai trỏi của cơ quan tiến hành tố tụng có liên quan đến hoạt động giám định.

**Điều 8: Giám định viên không được tiến hành giám định trong các trường hợp sau đây:**

1- Bản thõn là bị can, người bị hại; là nguyên đơn, bị đơn; là người cú quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án; là người đại diện hợp phỏp hoặc là thõn nhõn của những người cú liờn quan trong vụ án có trưng cầu giám định.

2- Bản thân đó hoặc đang tham gia vụ ỏn với tư cách là điều tra viờn, kiểm sỏt viờn, thẩm phỏn, hội thẩm nhân dân, thư ký phiờn tũa hoặc với tư cách là người bào chữa, người làm chứng, người phiờn dịch.

3- Là người cú quan hệ phụ thuộc về kinh tế, phụ thuộc về cụng tỏc với bị can, bị cỏo hoặc các đương sự khác liên quan đến vụ ỏn mà mỡnh tham gia giỏm định.

4- Có căn cứ để khẳng định là khi làm nhiệm vụ giám định sẽ không vô tư, khách quan.

**Điều 9: Nhiệm vụ và quyền hạn của Giám định viên trưởng:**

1- Quản lý và điều hành hoạt động Tổ chức Giám định và hoạt động nghiệp vụ của các Giám định viờn.

2- Tiếp nhận các trưng cầu giám định và phân công giám định viờn thực hiện nhiệm vụ.

3- Bỏo cỏo tỡnh hỡnh hoạt động của Tổ chức Giám định theo định kỳ cho Thủ trưởng cơ quan và Sở Tư pháp.

4- Được quyền kiến nghị với cơ quan có thẩm quyền về những biện phỏp hỗ trợ cho hoạt động giám định.

5- Giỳp thủ trưởng cơ quan liên hệ cụng tỏc với cỏc ngành chức năng để cú biện phỏp tổ chức thực hiện việc giám định.

**Điều 10:** Giám định viên phó là người giỳp việc cho Giám định viên trưởng, chịu sự phõn cụng nhiệm vụ của Giám định viên trưởng. Trong trường hợp Giám định viên trưởng vắng mặt thỡ Giỏm định viờn phú chịu trỏch nhiệm quản lý và điều hành hoạt động Tổ chức Giám định.

**Điều 11:** Trường hợp giám định viên được phõn cụng mà từ chối làm nhiệm vụ vỡ những lý do chính đáng thỡ Giỏm định viên trưởng phải phân công giám định viờn khỏc thay thế. Nếu khụng cũn giỏm định viờn thực hiện nhiệm vụ thỡ thụng bỏo kịp thời cho cơ quan trưng cầu giám định biết.

**Điều 12:** Thẩm quyền và thủ tục trưng cầu giám định, giám định bổ sung, giám định lại phải thực hiện theo đúng những quy định của phỏp luật tố tụng hỡnh sự.

**CHƯƠNG III**

**QUAN HỆ CễNG TÁC, KINH PHÍ HOẠT ĐỘNG**

**VÀ CHẾ ĐỘ CỦA GIÁM ĐỊNH VIấN**

**Điều 13: Quan hệ với cơ quan trưng cầu giám định:**

1- Tổ chức Giám định kỹ thuật hỡnh sự quan hệ với các cơ quan trưng cầu giám định trên cơ sở của phỏp luật tố tụng hỡnh sự.

2- Cơ quan trưng cầu giám định phải cung cấp đầy đủ tài liệu, dấu vết, mẫu vật, kinh phí, phương tiện cần thiết phục vụ cho công tác giám định. Tạo điều kiện cho việc thực hiện giám định tại nơi tiến hành điều tra vụ ỏn, ngay sau khi cú quyết định trưng cầu giám định.

**Điều 14: Quan hệ với Cụng an tỉnh và Sở Tư pháp:**

1- Cụng an tỉnh quản lý về tổ chức đối với Tổ chức giám định khoa học kỹ thuật hỡnh sự và chỉ đạo về nghiệp vụ theo sự chỉ đạo, phõn cấp của Viện Khoa học hỡnh sự - Bộ Nội vụ.

2- Sở Tư pháp có nhiệm vụ theo dừi, kiểm tra tỡnh hỡnh hoạt động của tổ chức Giám định, cung cấp tài liệu phỏp lý và bồi dưỡng kiến thức pháp lý cho Giám định viờn.

3- Tổ chức Giám định khoa học kỹ thuật hỡnh sự chịu trỏch nhiệm báo cáo theo định kỳ hàng quý, hàng năm về tỡnh hỡnh hoạt động của mỡnh cho Cụng an tỉnh và Sở Tư pháp.

**Điều 15:** Kinh phớ hoạt động thường xuyờn và kinh phớ mua sắm cỏc trang thiết bị chuyờn dựng của Tổ chức Giám định thực hiện theo chế độ tài chính Nhà nước.

**Điều 16:** Chế độ bồi dưỡng đối với giám định viên được ỏp dụng theo cỏc quy định hiện của Chớnh phủ, Bộ Cụng an, Bộ Tư pháp và Bộ Tài chớnh.

Việc chi bồi dưỡng cho giám định viờn khi thực hiện nhiệm vụ phải căn cứ vào các cơ sở pháp lý sau đây:

1- Quyết định trưng cầu giám định của cơ quan tiến hành tố tụng;

2- Bản kết luật giỏm định;

3- Cỏc khoản chi phớ thực tế khỏc do Tổ chức giám định sự dụng để phục vụ trực tiếp cho công tác giám định (phải cú chứng từ theo quy định tài chớnh của Nhà nước).

**CHƯƠNG IV**

**ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH**

**Điều 17:** Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị cú cỏn bộ là Giám định viờn của Tổ chức Giám định Khoa học kỹ thuật hỡnh sự phải tạo mọi điều kiện thuật lợi cho cỏn bộ là Giám định viờn thực hiện tốt nhiệm vụ theo bản quy định này.

**Điều 18:** Lónh đạo hai ngành Công an và Tư pháp phải cú kế hoạch đảm bảo sự phối hợp nhằm chỉ đạo kịp thời cho hoạt động của Tổ chức Giám định khoa học kỹ thuật hỡnh sự.

**Điều 19:** Giám đốc Sở Tài chớnh Vật giỏ chịu trỏch nhiệm xột duyệt cấp phát kinh phí đảm bảo cho hoạt động của Tổ chức Giám định Khoa học kỹ thuật hỡnh sự.

**Điều 20:** Giám định viờn hoàn thành tốt nhiệm vụ được khen thưởng theo quy định của Nhà nước. Trường hợp cú những hành vi vi phạm trong hoạt động nghiệp vụ thỡ tựy theo tớnh chất và mức độ vi phạm sẽ bị xử lý theo phỏp luật.

**ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH AN GIANG**

**KT CHỦ TỊCH**

**PHể CHỦ TỊCH**

*(Đã ký)*

**Nguyễn Minh Nhị**